

KẾ HOẠCH

Công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2017

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sau đây viết tắt là Nghị định số 34/2016/NĐ-CP), Uỷ ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Kế hoạch công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2017, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Nhằm phát hiện những nội dung trái pháp luật của văn bản quy phạm pháp luật hoặc văn bản có chứa quy phạm pháp luật do cơ quan, cá nhân ban hành để kịp thời có biện pháp xử lý nhằm bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật, góp phần nâng cao chất lượng công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật, qua đó thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, quản lý xã hội bằng pháp luật;

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn thuộc Uỷ ban nhân dân các cấp trong công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

2. Yêu cầu:

Công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật phải được tiến hành thường xuyên, kịp thời, khách quan, công khai, minh bạch, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG

1. Công tác tự kiểm tra, xử lý văn bản

- Sở Tư pháp giúp Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh thực hiện việc tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, văn bản có chứa quy phạm pháp luật nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật do Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành trong năm 2017; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu với Uỷ ban nhân dân tỉnh xem xét thực hiện việc tự xử lý những văn bản quy phạm pháp luật có nội dung trái pháp luật hoặc không còn phù hợp với pháp luật hiện hành và tình hình thực tế tại địa phương;

- Các cơ quan chuyên môn thuộc Uỷ ban nhân dân tỉnh phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan mình trình Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành;
- Trưởng phòng Tư pháp giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện việc tự kiểm tra văn bản;
- Công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã giúp Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc tự kiểm tra văn bản;
- Việc xử lý kết quả tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện đúng quy định của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

2. Công tác kiểm tra, xử lý văn bản theo thẩm quyền

- Sở Tư pháp giúp Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh thực hiện thường xuyên việc kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố ban hành; văn bản có chứa quy phạm pháp luật hoặc văn bản có thể thức và nội dung như văn bản quy phạm pháp luật do Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành; văn bản có chứa quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố ban hành nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật; văn bản có chứa quy phạm pháp luật hoặc có thể thức và nội dung như văn bản quy phạm pháp luật do Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố ban hành; thông báo và kiến nghị cơ quan ban hành xử lý theo quy định đối với những văn bản quy phạm pháp luật qua kiểm tra có nội dung trái pháp luật hoặc không còn phù hợp;

- Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo Phòng Tư pháp thực hiện thường xuyên việc kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, văn bản có chứa quy phạm pháp luật nhưng không được ban hành dưới hình thức văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân cấp xã.

3. Công tác kiểm tra văn bản theo chuyên đề, địa bàn, ngành, lĩnh vực

- Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan giúp Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật tại ít nhất 02 đơn vị cấp huyện và 02 đơn vị cấp sở;

- Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra văn bản theo chuyên đề, địa bàn, lĩnh vực tại ít nhất 04 đơn vị cấp xã và 03 đơn vị cấp phòng. Kết thúc đợt kiểm tra phải tổng hợp và gửi báo cáo kết quả kiểm tra, kiến nghị xử lý về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

III. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành về việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

Đối với các cơ quan cấp tỉnh: Kinh phí thực hiện công tác kiểm tra, xử lý văn bản tại các sở, ban, ngành được bố trí trong kinh phí năm của đơn vị. Trường hợp nội dung nhiệm vụ nào chưa có trong dự toán kinh phí được cấp năm 2017 thì các đơn vị lập và gửi dự toán kinh phí thực hiện công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo kế hoạch này đến Sở Tài chính để thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt, cấp bổ sung.

Đối với cấp huyện: Chủ tịch UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo phòng Tài chính đảm bảo kinh phí cho việc thực hiện kế hoạch kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương theo đề nghị của Phòng Tư pháp đảm bảo thực hiện đúng chế độ hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh

✗ - Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật năm 2017 tại cơ quan, đơn vị;

- Định kỳ báo cáo 6 tháng và báo cáo năm 2017 về kết quả kiểm tra, xử lý văn bản gửi Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân và Bộ Tư pháp theo quy định.

2. Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này;

- Ủy quyền cho Giám đốc Sở Tư pháp ban hành quyết định thành lập Đoàn kiểm tra của tỉnh để kiểm tra việc thực hiện công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật theo địa bàn hoặc theo chuyên đề cụ thể năm 2017;

- Thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện kế hoạch này, đồng thời tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo định kỳ, kế hoạch hoặc đột xuất khi có chỉ đạo, yêu cầu, trình UBND tỉnh và báo cáo Bộ Tư pháp.

3. Sở Tài chính ngoài những nhiệm vụ nêu tại mục 1, có trách nhiệm thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh duyệt cấp kinh phí cho Sở Tư pháp đảm bảo thực hiện công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật và hướng dẫn quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản có liên quan.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật năm 2017 trên địa bàn; chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trực thuộc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch;

- Nghiêm túc thực hiện việc gửi văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố ban hành đến Sở Tư pháp để kiểm tra theo quy định; chỉ đạo Phòng Tư pháp chủ trì phối hợp với các cơ quan

chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện kiểm tra văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố ban hành;

- Báo cáo kết quả kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật năm 2017 theo quy định tại Điều 135 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP gửi Sở Tư pháp tổng hợp để trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp;

- Bảo đảm về kinh phí và các điều kiện khác cho việc thực hiện công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương theo quy định hiện hành.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Nội dung báo cáo: Báo cáo kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo các nội dung tại Khoản 3 Điều 135 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

2. Thời hạn báo cáo: Thực hiện theo quy định của Thông tư số 04/2016/TT-BTP ngày 03/3/2016 của Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của ngành Tư pháp.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan kịp thời phản ánh, bằng văn bản về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết kịp thời./. ✓

Noi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
 - Bộ Tư pháp;
 - TT. TU, HĐND, UBND tỉnh;
 - Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
 - UBND các huyện, thành phố;
 - Lãnh đạo VP;
 - Lưu: VT, TH(Bích), NC(Thúy).
- ✓

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đặng Xuân Phong